

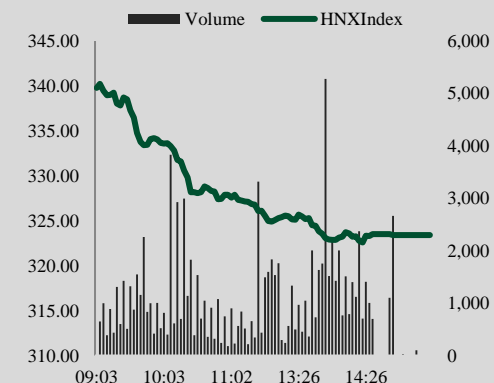
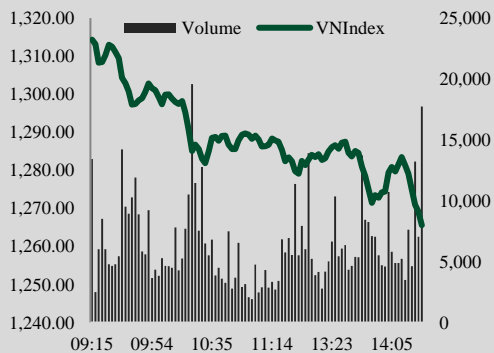
TIÊU ĐIỂM

Thị trường tiếp tục ghi nhận thêm một phiên giảm điểm mạnh, phe bán chiếm toàn bộ ưu thế trên cả 3 sàn. Tâm lý tiêu cực tiếp tục bao phủ toàn thị trường

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	1,269.62	323.39
Thay đổi	-4.49%	-5.84%
KLGD (tr.cổ phiếu)	645.24	98.41
GTGD (tỷ VND)	18,745.83	2,038.10

Số cổ phiếu tăng giá	27	27
Số cổ phiếu đứng giá	12	25
Số cổ phiếu giảm giá	445	227

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	1,308.10	-53.90
VN30F2M	1,310.10	-50.90
VN30F1Q	1,303.20	-80.80
VN30F2Q	1,306.00	-54.20



VN INDEX MẮT GẮN 60 ĐIỂM PHIÊN ĐẦU TUẦN, LÙI VỀ 1.270

- **Thị trường tiếp tục ghi nhận thêm một phiên giảm điểm mạnh, phe bán chiếm toàn bộ ưu thế trên cả 3 sàn. Tâm lý tiêu cực tiếp tục bao phủ toàn thị trường, VN Index đóng cửa tại 1269.62, giảm 59.64 điểm**
- **Đà giảm vẫn chưa dừng lại, VN Index ghi nhận áp lực bán mạnh trên toàn thị trường. Chỉ trong 30 phút đầu phiên sáng, chỉ số VN Index đã mất 30 điểm và nhìn chung thì tâm lý bi quan vẫn đang lan tỏa. Diễn biến phiên chiều không tích cực hơn khi VN Index tiếp tục chìm trong sắc đỏ, phe bán hoàn toàn chiếm ưu thế, hàng loạt cổ phiếu giảm sàn khiến cho VN Index mất điểm nhanh chóng. Thanh khoản gia tăng cùng việc giảm điểm mạnh thể hiện xu hướng dòng tiền vẫn đang bán tháo và rút ra khỏi thị trường. Trái ngược với tâm lý nhà đầu tư trong nước, khối ngoại bất ngờ mua ròng với giá trị 512 tỷ đồng, tập trung mua VHM, VRE, HPG,.. Kết phiên VN Index giảm 59.64 điểm tương đương 4.49 % lùi về 1269.62 với giá trị thanh khoản đạt 18.6 nghìn tỷ đồng. Tương tự với VN Index, HNX Index đóng cửa tại 323.39, giảm 20.07 điểm**
- **Thị trường giảm điểm mạnh cùng với sự gia tăng của thanh khoản cho thấy tâm lý bi quan của các nhà đầu tư. Áp lực bán tháo được thể hiện rõ ràng trong phiên chiều khi hàng loạt cổ phiếu giảm sàn. VN Index vẫn đang nằm trong pha giảm điểm lớn và chưa có tín hiệu tạo đáy trong ngắn hạn.**

Khuyến nghị

- **VN Index giảm 4.49 % xuống 1269.62. Áp lực bán tháo xuất hiện rõ ràng hơn trong phiên chiều khi hàng loạt cổ phiếu giảm sàn. VN Index vẫn chưa có bất kỳ tín hiệu tạo đáy nào trong ngắn hạn. Kịch bản VN Index tiếp tục giảm điểm xuyên thủng vùng đáy cũ 1260 là hoàn toàn có thể xảy ra. Trong giai đoạn hiện tại, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư giảm tỉ trọng, bán chủ động với những mã cổ phiếu đã thủng hỗ trợ và tiếp tục đứng ngoài quan sát thị trường.**

Một số tin tức đáng chú ý

- **Nợ tiêu dùng tại Mỹ tháng 3 tăng:** Nợ tiêu dùng trong tháng 3 tại Mỹ đã tăng 14% lên ngưỡng 52,4 tỷ USD, theo dữ liệu công bố bởi Cục Dự trữ liên bang Mỹ trong ngày 6/5. Tín dụng quay vòng, trong đó bao gồm nợ thẻ tín dụng, tăng 21,4%. Xu hướng gia tăng nợ xuất phát từ hai yếu tố: nhu cầu mua sắm của người dân bị đè nén trong thời gian đại dịch và nhu cầu sử dụng thẻ tín dụng để mua sắm những hàng hóa cần thiết hàng ngày.
- **Làn sóng nâng lãi suất trên toàn cầu:** Chỉ trong vài ngày đầu tuần, lần lượt ngân hàng trung ương tại Australia, Mỹ, Anh, Ấn Độ thông báo nâng lãi suất để đối phó lạm phát. Lạm phát của Anh đã lên 7% trong tháng 3, cao nhất 30 năm và hơn gấp 3 mục tiêu của BOE. Trong khi đó, niềm tin tiêu dùng tại nước này xuống sát mức thấp kỷ lục trong tháng 4 do lo ngại kinh tế tăng trưởng chậm lại. BOE dự báo lạm phát tại Anh sẽ lên gần 10% năm nay. Các quốc gia trên đều đang đối phó với lạm phát tăng vọt, đặc biệt sau chiến dịch quân sự của Nga tại Ukraine

Các danh mục cổ phiếu đầu tư tham khảo

- [Danh mục cổ phiếu đầu tư tăng trưởng dài hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư theo cổ tức](#)

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐẦU TƯ NGẮN HẠN

MÃ	NGÀY KHUYẾN NGHỊ	TRẠNG THÁI	NGÀY MUA	VÙNG MUA KHUYẾN NGHỊ	GIÁ HIỆN TẠI	NGƯỠNG CẮT LỖ	NGƯỠNG CHÓT LỜI	ƯỚC TÍNH % LÃI/LỖ	GHI CHÚ
VPB	18/02/2022	<p>Đang nắm giữ</p> <p>Cổ phiếu rơi xuống dưới ngưỡng cắt lỗ phiên hôm nay (09/05/2022), nhà đầu tư chú ý bán trong các phiên tới</p>	21/02/2022	35.50 – 36.50	31.80	33.50	43.55	-11.67%	Cổ phiếu có xu hướng tạo nền giá quanh vùng 35.90 – 36.00, đi kèm thanh khoản ổn định

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN Index



VN Index ghi nhận pha giảm điểm mạnh giảm điểm xuống vùng đáy cũ 1260. Với chỉ báo ADX đang ở mức cao, kịch bản VN Index tiếp tục giảm điểm mạnh xuống vùng 1200-1228 theo thang đo Fibonacci tương đương với mốc 0.5 và 0.618 vẫn cần được tính đến.

Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

Thị trường diễn biến tiêu cực vì vậy chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu chủ động cơ cấu danh mục và kiểm soát rủi ro tài khoản thay vì giải ngân “bắt đáy” sớm.

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
SHI	15,050	3.79%	0.00%	748,600
CAV	57,400	2.32%	0.00%	200
TRA	99,500	1.63%	0.00%	34,400
KPF	14,700	6.91%	0.00%	230,800
COM	50,900	6.82%	0.00%	700

HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
VIF	19,600	8.89%	0.14%	100
NVB	38,100	2.42%	0.13%	111,200
VNT	85,200	9.94%	0.02%	40,600
HJS	38,700	9.94%	0.02%	100
NRC	18,700	3.89%	0.02%	524,215

TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

HOSE

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
BID	34,450	-6.89%	-0.24%	2,414,100
VPB	31,800	-6.88%	-0.20%	24,221,200
TCB	38,600	-6.99%	-0.19%	20,242,800
GAS	104,900	-4.46%	-0.18%	571,900
CTG	25,150	-6.85%	-0.17%	5,432,800

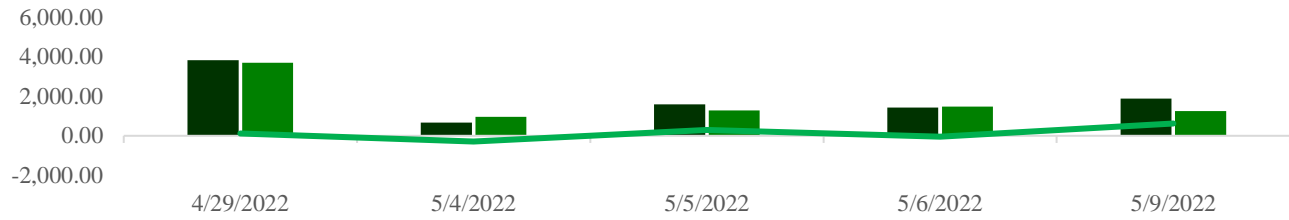
HNX

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
THD	98,500	-9.96%	-0.95%	88,600
IDC	47,700	-9.83%	-0.39%	8,307,979
VCS	86,200	-8.88%	-0.34%	187,045
PVI	49,000	-9.59%	-0.30%	224,120
PVS	22,000	-9.09%	-0.26%	11,804,057

TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q4.2020 (Tỷ VND)	LNST Q4.2021 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	APG	9.44	1,296,500	15.82	190.30	1102.91%
2	APS	15.60	1,647,898	41.11	427.87	940.79%
3	CTF	24.70	327,100	0.20	41.05	20425.00%
4	DPM	59.30	4,769,400	106.36	1,668.20	1468.45%
5	DXG	30.30	4,184,800	26.04	245.48	842.70%
6	ART	5.50	2,301,752	0.14	25.27	17950.00%
7	FRT	132.00	1,169,600	1.02	335.49	32791.18%
8	LDG	12.00	3,797,500	0.34	108.91	31932.35%
9	MSN	114.90	1,084,200	584.39	7,118.86	1118.17%
10	VPH	8.84	345,200	1.38	82.40	5871.01%

Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCOM



TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
VHM	68,000	133.53	39.60	93.93
HPG	39,950	161.73	97.90	63.83
GMD	53,500	64.74	4.43	60.31
VRE	28,200	157.93	107.64	50.30
DGC	214,900	50.87	1.90	48.97

TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
NVL	78,500	9.10	47.66	38.56
VCB	77,900	44.44	64.44	20.00
GEX	24,700	1.09	18.05	16.96
SBT	17,250	0.24	11.18	10.94
STB	23,750	26.63	37.23	10.60

HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
PVS	22,000	18.07	2.07	16.00
DNM	38,200	1.12	0.00	1.12
PVI	49,000	0.61	-	0.61
IVS	8,800	0.44	0.09	0.35
NVB	38,100	0.23	-	0.23

HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
THD	98,500	0.16	1.39	1.23
SHS	15,000	0.16	2.61	2.46
TNG	29,100	0.06	0.45	0.39
NRC	18,700	0.01	0.09	0.09
SCI	16,500	-	0.07	0.07

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
BSR	20,200	27.09	0.01	27.08
CLX	23,700	2.94	-	2.94
SIP	100,000	2.26	-	2.26
ACV	85,200	2.73	1.26	1.47
VTP	64,100	1.74	0.46	1.28

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
VEA	43,000	0.13	0.76	0.63
GHC	26,900	-	0.43	0.43
MFS	30,000	0.02	0.42	0.40
CSI	56,500	1.07	1.47	0.40
DDV	19,400	-	0.37	0.37

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

tmhoang@vcbs.com.vn

Nguyễn Hoàng Minh

Chiến lược gia thị trường

nhminh@vcbs.com.vn

Mai Ngọc Kha

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

mnkha@vcbs.com.vn

Hoàng Tùng Vũ

Chuyên viên phân tích thị trường

htvu@vcbs.com.vn



**Ra mắt
VCBS Mobile
Hoàn toàn mới
Ưu đãi ngập tràn**

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam



Trụ sở chính Hà Nội

Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1 & 7, Toà nhà Green Star số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh



Hotline: 1900 98 9999



Website: www.vcbs.com.vn

